

Số: 79/2025/QĐST-VHNGĐ

Vĩnh Cửu, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 133/2025/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Tổ 14, ấp 3, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

2. Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ A, ấp C, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Thị Anh T1, sinh ngày 21/7/2010 và Nguyễn Khánh D, sinh ngày 23/5/2014. Ly hôn, anh H, chị T thỏa thuận giao cháu T1 cho chị T, giao cháu D cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, anh H, chị T không ai phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh H, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh H, chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị T tự nguyện nộp theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Đỗ Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Anh T1, sinh ngày 21/7/2010 cho chị T, giao cháu Nguyễn Khánh D, sinh ngày 23/5/2014 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, anh H, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh H, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H, chị T xác định không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Anh H, chị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã mỗi người đã nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0025578 và 0025579 cùng ngày 17/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Các đương sự đã nộp xong tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V;
- Nơi đăng ký kết hôn (Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang - Giấy chứng nhận kết hôn số 73/2009 ngày 23/9/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công